**MÔN: TOÁN**

**BÀI 44: SỬ DỤNG MÁY TÍNH CẦM TAY (TIẾT 2)**

Thời gian thực hiện: ***Thứ Tư ngày 25 tháng 12 năm 2024***

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Sử dụng máy tính cầm tay để giải quyết các bài toán liên quan đến tỉ số phần trăm; từ đó vận dụng giải quyết vấn đề thực tiễn có sự hỗ trợ của máy tính cầm tay để tính toán. Phát triển các NL toán học: giải quyết vấn đề toán học, NL tư duy và lập luận toán học, NL mô hình hóa toán học, NL giao tiếp toán học

- Phát triển năng lực tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo thông qua việc khuyến khích học sinh tự học tham gia các hoạt động nhóm và thảo luận, trình bày kết quả.

- Chăm chỉ trong tính toán và làm bài; trung thực trong đánh giá kết quả học tập cả bản thân, của bạn; có trách nhiệm trong hoạt động nhóm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

**1. Giáo viên**

- Ti vi, máy tính, bài trình chiếu PPT, máy tính cầm tay loại có các phím bấm cơ bản.

- SGK, SGV Toán 5 tập 1 bộ sách Cánh Diều, phiếu học tập ghi nội dung Bài 5.

**2. Học sinh**

- Máy tính cầm tay

- SGK, Vở Bài tập Toán 5 tập 1 bộ sách Cánh Diều, bảng con.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| ***1.Hoạt động Mở đầu: (4’)*** |  |
| **-** Tổ chức trò chơi “Ai nhanh ai đúng” bằng cách chia lớp thành 2 đội. Mỗi đội cử 3 bạn để tham gia thi đấu. Các đội sẽ **sử dụng máy tính để tìm ra câu trả lời** và chạy tiếp sức lên bảng để viết câu trả lời của đội mình. Đội nào có kết quả đúng và nhanh sẽ giành phần thắng.  - Tiến hành chơi. Quản trò đọc câu hỏi:  Câu 1: Tìm kết quả của phép chia 26 : 30 (phần thập phân của thương chỉ lấy đến 4 chữ số)  Câu 2: Tìm giá trị của biểu thức 125 – 25: 5  Câu 3: Tìm 25% của 165  - Nhận xét, tuyên dương đội thắng cuộc; tổng kết hoạt động. | **-** Nghe phổ biến luật chơi. Lớp chia thành 2 đội. Mỗi đội cử 3 người chơi.  - Tham gia trò chơi.  - KQ: 0,8666  - KQ: 25  - KQ: 41,25  - Lắng nghe. |
| **2. Hoạt động luyện tập thực hành (22’)** |  |
| **Bài 3**  **Bài 3a**  - Mời HS đọc nội dung bài  - Bài toán cho biết gì? Bài toán hỏi gì?  -GV nói rõ thêm tiền lãi ở đây là số tiền người gửi tiết kiệm nhận được từ ngân hàng người đó đã gửi tiền tiết kiệm theo kì hạn. Có thể hiểu đây là số tiền lãi cô Lan nhận được khi cho ngân hàng vay tiền của mình.  - Yêu cầu HS thảo luận nhóm 2 để trả lời: Để tính số tiền lãi cô Lan nhận được ta làm thế nào ? Vì sao em làm như vậy?  - Nhận xét, chốt ý đúng.  - Yêu cầu HS sử dụng máy tính cầm tay để tìm và viết kết quả vào VBT trang 108  - Mời 1-2HS đọc to kết quả, chia sẻ cách ấn phím máy tính. HS khác lắng nghe, bổ sung.  - Nhận xét, chốt đáp án; chuyển ý qua bài b.  **Bài 3b**  - Mời HS đọc nội dung bài  - Bài toán cho biết gì? Bài toán hỏi gì?  - GV nói rõ thêm tiền lãi ở đây là số tiền người đó phải trả thêm cho ngân hàng theo lãi suất vì vay tiền của ngân hàng. Để tính số tiền lãi bác Thành phải trả trung bình mỗi tháng ta làm thế nào? Vì sao em làm như vậy?  - Yêu cầu HS sử dụng máy tính cầm tay để tìm và viết kết quả vào VBT trang 108  - Mời 1-2HS đọc to kết quả, chia sẻ cách ấn phím máy tính. HS khác lắng nghe, bổ sung.  - Nhận xét, chốt đáp án.  -H: Qua bài toán này bạn nào có thể rút ra cách làm thế nào để tính số tiền lãi tiết kiệm hay tiền lãi vay trong thực tiễn?  - Nhận xét, mời HS nhắc lại.  **Bài 4**  - Mời 1HS nêu yêu cầu bài tập  - Tỉ số phần trăm giảm của giá bán là bao nhiêu?  - Yêu cầu HS trao đổi, thảo luận theo cặp để đề xuất cách tính giá bán sau khi giảm giá của các mặt hàng ta làm thế nào?  - Mời HS chia sẻ cách tính trước lớp  - Chốt cách tính đúng:  **Giá bán sau khi giảm giá = Giá gốc – (Giá gốc x 15%)**  - Tổ chức trò chơi ***“Đi siêu thị”***, yêu cầu HS sử dụng máy tính cầm tay để tính giá bán sau khi giảm giá của mặt hàng GV yêu cầu trên màn hình TV và viết kết quả vào bảng con. HS trả lời đúng sẽ được tiếp tục đi siêu thị, sai bị dừng lại. Trong quá trình chơi, GV có thể dừng lại để hỏi HS cách tính, cách ấn phím để cứu 1 bạn bị dừng lại do HS trả lời đúng tự chọn.  - Nhận xét, tổng kết trò chơi. | **-** 1HS đọc nội dung bài 3a  + Bài toán cho biết: Lãi suất tiết kiệm tại một ngân hàng là 7% với kì hạn một năm  + Bài toán hỏi: Tính số tiền lãi cô Lan nhận được sau một năm, nếu số tiền cô gửi tiết kiệm vào ngân hàng lần lượt là 100 000 000 đồng; 75 000 000 đồng.  - Lắng nghe.  - Số tiền lãi = Tiền gửi x 7%. Vì đây là dạng toán tính giá trị phần trăm của một số cho trước.  - Các nhóm khác lắng nghe, bổ sung.  *a) Số tiền lãi cô Lan nhận được sau một năm, nếu cô gửi tiết kiệm vào ngân hàng*  *100 000 000 đồng là:*  *100 000 000 x 7% = 7 000 000 (đồng)*  *Số tiền lãi cô Lan nhận được sau một năm, nếu cô gửi tiết kiệm vào ngân hàng*  *75 000 000 đồng là:*  *75 000 000 x 7% = 5 250 000 (đồng)*  **-** 1HS đọc nội dung bài 3b  + Bài toán cho biết: Một ngân hàng cho vay với lãi suất 9% một năm  + Bài toán hỏi: trung bình mỗi tháng bác Thành phải trả bao nhiêu tiền lãi nếu vay ngân hàng 90 000 000 đồng.  - Số tiền lãi = (Tiền vay x 9%): 12. Vì đây là dạng toán tính giá trị phần trăm của một số cho trước.  *b) Số tiền lãi mỗi năm bác Thành phải trả là:*  *90 000 000 x 9% = 8 100 000 (đồng)*  *Trung bình mỗi tháng, số tiền lãi bác Thành phải trả là:*  *8 100 000 : 12 = 675 000 (đồng)*  - **Số tiền lãi = Tiền gửi (Tiền vay) x tỉ số phần trăm lãi suất**  - 1-2HS nhắc lại.  - 1HS nêu: Sử dụng máy tính cầm tay để tính giá bán sau khi giảm giá của một số mặt hàng  - TL: 15%  - Thảo luận theo cặp, đề xuất cách tính  - Đại diện các nhóm chia sẻ cách tính  - Lắng nghe.  - Lắng nghe cách chơi, tham gia chơi.  *Giá bán sau khi giảm giá của bàn là hơi nước là:*  *799 000 – (799 000 x 15%) = 679 150 (đồng)*  *Giá bán sau khi giảm giá của máy sấy tóc là:*  *499 000 – (499 000 x 15%) = 424 150 (đồng)*  *Giá bán sau khi giảm giá của máy xay sinh tố là:*  *1 390 000 – (1 390 000 x 15%) = 1 181 500 (đồng)*  *Giá bán sau khi giảm giá của ấm siêu tốc là:*  *540 000 – (540 000 x 15%) = 459 000 (đồng)*  *Giá bán sau khi giảm giá của nồi chiên không dầu là:*  *1 390 000 – (1 390 000 x 15%) = 1 181 500 (đồng)* |
| **3. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm (8’)** |  |
| **Bài 5**  - Mời 1HS đọc nội dung bài tập  - Yêu cầu HS **xác định** việc cần làm  - Các khoản đó là gì và tỉ lệ bao nhiêu?  - Sử dụng kĩ thuật dạy học Mảnh ghép.  + Nhóm chuyên gia: mỗi nhóm suy nghĩ, trao đổi, thảo luận tìm số tiền dành cho mỗi khoản.  + Nhóm mảnh ghép: chia sẻ cách tìm số tiền dành cho 3 khoản.  + Mời đại diện các nhóm lên trình bày kết quả thảo luận  - Nhận xét, tổng kết hoạt động  - GV cho HS liên hệ thực tế việc quản lí tài chính trong gia đình mình. Giới thiệu cho HS biết một số cách quản lí tài chính gia đình hợp lí.  \* **Củng cố, dặn dò** (1p)  - Qua bài học ngày hôm nay, các em biết thêm được điều gì?  - Khi sử dụng máy tính cầm tay để tính toán, cần lưu ý những gì?  - Liên hệ về nhà tìm tình huống thực tế liên quan đến việc sử dụng máy tính cầm tay | - 1HS đọc, lớp theo dõi.  - **Tính** giúp chị Mai **số tiền dành cho mỗi khoản** theo tỉ lệ bài đã cho, biết tổng số tiền thu nhập khoảng 17 triệu đồng.  - Việc thiết yếu: 50%  Chi tiêu khác: 30%  Tiết kiệm hoặc trả nợ : 20%  - Tiến hành theo nhóm chuyên gia; nhóm mảnh ghép.  - Đại diện 2-3 nhóm trình bày, các nhóm khác lắng nghe, bổ sung.   |  |  | | --- | --- | | 50% chi tiêu cho những việc thiết yếu | 8 500 000 đồng | | 30% cho các chi tiêu mong muốn khác | 5 100 000 đồng | | 20% dành cho tiết kiệm hoặc trả nợ | 3 400 000 đồng |   - Lắng nghe.  - Trả lời theo suy nghĩ.  - TL |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (nếu có)**

…………………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………………